

Số: /CTr-UBND

Sính Phình, ngày tháng 5 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Kế hoạch hành động số 46-KH/ĐU ngày 02/4/2026
của Đảng ủy xã Sính Phình về thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU
ngày 31/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh
trên địa bàn xã Sính Phình**

Thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 31/12/2025 của Tỉnh ủy Điện Biên về cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch số 46-KH/ĐU ngày 02/4/2026 của Đảng ủy xã Sính Phình về thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU; Ủy ban nhân dân xã Sính Phình ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện với các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch số 46-KH/ĐU của Đảng ủy xã; tổ chức triển khai đồng bộ các nhiệm vụ cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh trên địa bàn xã.

Phân công rõ trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức thực hiện các quan điểm, định hướng, mục tiêu và giải pháp đã đề ra tại Kế hoạch số 46-KH/ĐU của Đảng ủy xã, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

2. Yêu cầu

Nội dung của Chương trình phải bảo đảm phù hợp, thống nhất với các quan điểm, mục tiêu và định hướng đã xác định tại Kế hoạch số 46-KH/ĐU của Đảng ủy xã.

Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, bám sát nội dung, yêu cầu của Chương trình để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ đúng tiến độ, hiệu quả.

Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, nâng cao năng lực quản lý, điều hành của các cấp chính quyền; tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan, đơn vị có liên quan và Nhân dân trong tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình.

Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, bảo đảm các nhiệm vụ được thực hiện đồng bộ, chất lượng và hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại; nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của xã hằng năm được cải thiện, phấn đấu tăng từ 01-02 bậc xếp hạng, nằm trong nhóm các xã xếp hạng khá trở lên trên địa bàn tỉnh.

Phấn đấu cắt giảm tối thiểu 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính so với quy định hiện hành; thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo quy định.

100% thủ tục hành chính nội bộ trong cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trên môi trường điện tử.

100% thông tin, giấy tờ trong giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh được thực hiện theo nguyên tắc cung cấp một lần cho cơ quan nhà nước.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và điều hành của UBND xã, xây dựng chính quyền liêm chính, thân thiện

1.1. Thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của UBND xã

a) Giải pháp: Cập nhật, quán triệt và thực hiện đầy đủ, kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tổ chức thường xuyên tập huấn, bồi dưỡng chuẩn mực đạo đức, phong cách phục vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức xã. Phổ biến Bộ Quy tắc ứng xử của công chức, yêu cầu trung thực, tận tụy với dân. Khuyến khích lãnh đạo xã trực tiếp đối thoại với Nhân dân. Công khai quy chế tổ chức và hoạt động của UBND xã, danh sách nhiệm vụ, chức năng của mỗi cán bộ, công chức. Triển khai hệ thống phản ánh của người dân, báo cáo giải quyết kiến nghị kịp thời. Thực hiện nghiêm quy định kê khai tài sản, thu nhập; tăng cường kiểm tra, giám sát nội bộ để phòng ngừa tiêu cực. Đặc biệt, gắn trách nhiệm của người đứng đầu xã với kết quả cung ứng dịch vụ, lấy mức độ hài lòng của người dân làm tiêu chí đánh giá chất lượng phục vụ.

b) Cơ quan thực hiện, tham mưu

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, tổ chức hành chính, các đơn vị sự nghiệp và các thôn, bản.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.2. Nâng cao năng lực cán bộ, công chức xã

a) Giải pháp: Xây dựng, hoàn thiện tiêu chuẩn chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ. Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực, kỹ năng của cán bộ, công chức, viên chức. Đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức khách quan, công tâm, lấy kết quả công tác và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo. Điều động, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức đúng người, đúng việc, đúng năng lực, đảm bảo tính công khai, minh bạch. Sắp xếp, tinh gọn bộ máy theo hướng “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”. Thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động của cán bộ, công chức, viên chức gắn với trách nhiệm thực thi công vụ. Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương, xử lý nghiêm các vi phạm, tạo môi trường công tác lành mạnh, minh bạch. Tăng cường giám sát, để phát hiện, ngăn chặn các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

b) Cơ quan thực hiện, tham mưu

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, tổ chức hành chính, các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử

a) Giải pháp: Đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, bảo đảm hệ thống mạng ổn định, đồng bộ dữ liệu giữa UBND xã và các cơ quan cấp trên. Đẩy mạnh triển khai chữ ký số và văn bản điện tử để giảm thời gian xử lý hồ sơ, tiết kiệm chi phí và nâng cao tính bảo mật. Ngoài ra, xây dựng hệ thống phản ánh, kiến nghị trực tuyến sẽ giúp người dân dễ dàng gửi ý kiến về các vấn đề xã hội, hạ tầng, an ninh trật tự, đồng thời UBND xã có cơ chế phản hồi nhanh chóng để tăng cường tính minh bạch. Nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ, công chức thông qua các khóa đào tạo định kỳ, giúp họ thành thạo trong việc sử dụng công nghệ, xử lý dịch vụ công trực tuyến và bảo mật thông tin.

b) Đơn vị thực hiện, tham mưu

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Kinh tế và tổ chức hành chính, các đơn vị sự nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Ngay sau khi Kế hoạch được ban hành và duy trì thường xuyên.

1.4. Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính

a) Giải pháp: Đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, đơn giản hóa quy trình giải quyết hồ sơ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công.

b) Cơ quan thực hiện, tham mưu

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Văn hoá - Xã hội, Phòng Kinh tế, các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính toàn diện

2.1. Hoàn thiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

a) Giải pháp: Tuân thủ Nghị định 118/2025/NĐ-CP, Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa. Đảm bảo 100% thủ tục thuộc thẩm quyền cấp xã được tiếp nhận và trả kết quả qua Trung tâm. Nghiên cứu thành lập Tổ liên ngành (Văn phòng HĐND và UBND, Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội) để giải quyết kịp thời các thủ tục phức tạp. Tiếp tục đơn giản hoá hồ sơ, quy trình nội bộ: rà soát loại bỏ giấy tờ không cần thiết, đưa nội dung các thủ tục lên Cổng thông tin điện tử của UBND xã. Ứng dụng chữ ký số cho UBND xã, kết nối đầy đủ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân có thể nộp, nhận kết quả trực tuyến. Xem xét duy trì bộ phận “hậu cần” hỗ trợ người dân chưa có điều kiện sử dụng thiết bị thông minh. Giới thiệu mô hình “Một điểm đến - Một nhân viên” (ổn định cử 1 đầu mối theo phiếu hẹn) nhằm tạo thuận lợi tối đa.

b) Đơn vị thực hiện, tham mưu

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Ngay sau khi Kế hoạch được ban hành và duy trì thường xuyên.

2.2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về công tác cải cách hành chính

a) Giải pháp: Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng công tác cải cách hành chính đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động và nhân dân trên địa bàn để từ đó mỗi cá nhân nắm rõ và nhận thức sâu sắc tầm quan trọng công tác cải cách hành chính. Công tác thông tin, tuyên truyền phải bằng nhiều hình thức, nội dung phong phú, đa dạng đảm bảo thực chất, hiệu quả.

b) Đơn vị thực hiện, tham mưu

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, tổ chức hành chính, các đơn vị sự nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn, bản và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Ngay sau khi Kế hoạch được ban hành và duy trì thường xuyên.

2.3. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2026-2030

a) Giải pháp: Tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu trong chỉ đạo,

tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Chủ động, tích cực đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị; bảo đảm hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm. Thường xuyên theo dõi, đánh giá, quán triệt việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính để kịp thời phát hiện và chỉ đạo xử lý những hạn chế, vướng mắc trong quá trình triển khai và phối hợp thực hiện giữa các cơ quan, đơn vị.

b) Cơ quan thực hiện, tham mưu

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn, tổ chức hành chính, các đơn vị sự nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.4. Chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết nhiệm vụ chuyên môn

a) Giải pháp: Triển khai cung cấp dịch vụ công mức độ 3, 4 cho 100% thủ tục đủ điều kiện (ưu tiên lĩnh vực đất đai, xây dựng, đăng ký hộ tịch, đầu tư, y tế, giáo dục), trong đó tích hợp tối thiểu 80% lên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng Cổng Dịch vụ công quốc gia và ứng dụng Zalo Chính phủ để tra cứu tiến độ hồ sơ. Kết hợp với triển khai thanh toán điện tử cho tất cả nghĩa vụ tài chính, trong đó 50% giao dịch qua ngân hàng số hoặc ví điện tử. Phấn đấu 90-95% dân cư tham gia xác thực định danh điện tử (VN eID, VNPT-ID, eKYC) để thuận tiện trong giao dịch công. Thường xuyên rà soát, cập nhật, niêm yết công khai TTHC theo quy định; nâng cao chất lượng giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã thông qua cơ chế một cửa, một cửa liên thông; hạn chế đến mức thấp nhất hồ sơ trễ hạn.

b) Đơn vị thực hiện, tham mưu

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Phục vụ hành chính công.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.5. Triển khai thực hiện có hiệu quả hướng dẫn về vị trí việc làm

a) Giải pháp: Triển khai thực hiện có hiệu quả hướng dẫn về vị trí việc làm và định mức biên chế công chức theo các quy định của cấp trên, phát huy tối đa nguồn biên chế được giao. Bố trí cán bộ, công chức làm nhiệm vụ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ổn định, đúng chuyên môn, chức năng nhiệm vụ; tiếp tục triển khai việc rà soát, cải cách thủ tục hành chính trên các lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, tư pháp, hộ tịch... để tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

b) Đơn vị thực hiện, tham mưu

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Ngay sau khi Kế hoạch được ban hành và duy trì thường xuyên.

2.6. Bồi dưỡng, tập huấn

a) Giải pháp: Thường xuyên cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ công tác cải cách hành chính. Tăng cường công tác kiểm tra CCHC, kiểm tra công vụ nhằm nâng cao kỷ luật, kỷ cương, vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính xã.

b) Đơn vị thực hiện, tham mưu

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, tổ chức hành chính, các đơn vị sự nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.7. Nâng cao vai trò giám sát hoạt động cải cách hành chính

a) Giải pháp: Nâng cao vai trò giám sát phản biện xã hội của HĐND, các Ban HĐND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn; đổi mới và tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động; huy động sự tham gia tích cực của người dân, doanh nghiệp vào công tác cải cách hành chính.

b) Đơn vị thực hiện, tham mưu

- Đơn vị chủ trì: Thường trực HĐND, các ban của HĐND xã.

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên và theo các chuyên đề do Đảng ủy chỉ đạo.

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

3.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng ủy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và triển khai thực hiện chuyển đổi số trong các lĩnh vực quản lý hành chính

a) Giải pháp: Phát huy vai trò của người đứng đầu trong triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số gắn với mục tiêu nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý, điều hành và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Đưa kết quả triển khai chuyển đổi số thành chỉ tiêu đánh giá của các ngành, các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức. Triển khai nhiều hình thức tuyên truyền, học tập, quán triệt nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người dân về tính cấp thiết và sự cần thiết của chuyển đổi số. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính

trị - xã hội xã trong công tác tuyên truyền, vận động và giám sát chương trình chuyển đổi số trên địa bàn xã.

b) Đơn vị thực hiện

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã; Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, tổ chức hành chính, các đơn vị sự nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.2. Phát triển hạ tầng số và triển khai thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hoá - xã hội

a) Giải pháp: Trên cơ sở kết hợp mạng truyền số liệu chuyên dùng, mạng Internet, trung tâm dữ liệu của cơ quan Nhà nước kết nối liên thông, xuyên suốt với tỉnh. Chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số ứng dụng công nghệ điện toán đám mây, quản lý tập trung các hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của xã. Thực hiện kịp thời việc cập nhật, liên thông các cơ sở dữ liệu quốc gia theo lộ trình triển khai của tỉnh và Chính phủ; ứng dụng hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình xử lý hồ sơ, biểu mẫu, chế độ báo cáo trên môi trường điện tử; thực hiện số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Đồng hành và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng, nâng cao chất lượng dịch vụ đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số. Sẵn sàng triển khai thí điểm những ứng dụng dịch vụ, nền tảng, giải pháp công nghệ mới, tiên phong thử nghiệm các công nghệ và mô hình mới phục vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hoá - xã hội. Bố trí nguồn lực tương xứng, bảo đảm thực hiện tốt các nhiệm vụ chuyển đổi số.

b) Đơn vị thực hiện

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.3. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý chuyển đổi số cho cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị

a) Giải pháp: Cán bộ lãnh đạo, quản lý phải chủ động, tiên phong sử dụng các sản phẩm, dịch vụ số và dẫn dắt quá trình chuyển đổi số. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin hiện có, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu để đội ngũ này trở thành lực lượng nòng cốt tham mưu cho cấp ủy, chính quyền xã về chuyển đổi số. Chú trọng việc đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng sử dụng công nghệ số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các cơ quan, đơn vị phù hợp với vị trí việc làm, nhằm tăng cường lực lượng nòng cốt, lan tỏa kiến thức, kỹ năng phục vụ chuyển đổi số.

Nâng cao năng lực, chất lượng đào tạo công nghệ thông tin trong các cấp giáo dục phổ thông trên địa bàn xã.

b) Đơn vị thực hiện

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hoá - Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị trường học, các phòng chuyên môn và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên và theo các chuyên đề do Đảng ủy chỉ đạo.

3.4. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan chính quyền, đến từng người dân

a) Giải pháp: Tích cực, chủ động tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ theo Chương trình chuyển đổi số quốc gia năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Đổi mới mô hình, quy trình hoạt động kết hợp với áp dụng công nghệ số, dữ liệu số trong chỉ đạo, điều hành, phát triển kinh tế - xã hội. Nâng cao chất lượng hoạt động Ban chỉ đạo chuyển đổi số, giám sát các công tác chuyển đổi số trên địa bàn. Tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, nâng cao nhận thức của chính quyền, Nhân dân và doanh nghiệp với nhiều hình thức đa dạng, phong phú (hệ thống loa, trang thông tin điện tử, nhóm zalo...) về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho cán bộ, người dân về chuyển đổi số. Thay đổi nhận thức và thói quen làm việc của cán bộ, công chức, viên chức xã để tiếp cận và ứng dụng công nghệ số trong công việc hằng ngày. Triển khai thực hiện hiệu quả; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu ứng dụng khoa học công nghệ.

b) Cơ quan thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Đảng ủy, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các đoàn thể chính trị - xã hội, các tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên và theo các chuyên đề do Đảng ủy chỉ đạo.

3.5. Phối hợp với doanh nghiệp bưu chính công ích cung cấp dịch vụ công

a) Giải pháp: Thông qua mạng bưu chính công cộng, mạng xã hội, ứng dụng của doanh nghiệp; tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số,... Thực hiện gắn kết chặt chẽ giữa cải cách thủ tục hành chính với phát triển chính quyền số; rà soát các thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ trong các cơ quan nhà nước theo hướng đơn giản hóa hoặc thay đổi phù hợp để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số. Chuẩn hóa kiến thức cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin các cơ quan nhà nước theo khung chương trình bồi dưỡng về ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin cho cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm về công nghệ thông tin do Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn.

b) Cơ quan thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Trung tâm Phục vụ hành chính công.
- Cơ quan phối hợp: Bưu điện Tòa Chùa, các tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Quản lý tài nguyên, đất đai và hỗ trợ đầu tư

4.1. Làm tốt công tác phối hợp bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng cho các dự án triển khai trên địa bàn xã; giải quyết dứt điểm các tồn tại, vướng mắc với các hộ dân

a) Giải pháp: Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân chấp hành chủ trương, chính sách của Nhà nước về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn của tỉnh và các chủ đầu tư trong quá trình triển khai các dự án trên địa bàn. Tổ chức đối thoại, giải thích kịp thời các kiến nghị, phản ánh của người dân liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; tập trung giải quyết dứt điểm các tồn tại, vướng mắc phát sinh.

b) Cơ quan thực hiện:

Cơ quan chủ trì: Phòng Kinh tế xã.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã, các phòng chuyên môn, các thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên theo tiến độ triển khai các dự án trên địa bàn.

4.2. Công bố công khai các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, các dự án tại trụ sở UBND xã và các nhà văn hóa thôn nhằm minh bạch hóa tiếp cận nguồn lực đất đai

a) Giải pháp: Thực hiện công khai, minh bạch các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và danh mục các dự án trên địa bàn theo quy định; niêm yết tại trụ sở UBND xã, nhà văn hóa thôn và trên các kênh thông tin của xã để người dân và doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận, theo dõi. Thường xuyên cập nhật, bổ sung các nội dung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất khi có điều chỉnh, bảo đảm công khai kịp thời, đầy đủ.

b) Cơ quan thực hiện:

Cơ quan chủ trì: Phòng Kinh tế xã.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã, các thôn.

c) Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên và cập nhật theo các quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4.3. Tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã đóng góp ý kiến về các quy định, chính sách của Nhà nước, tăng cường đối thoại trực tiếp giữa người dân với chính quyền

a) Giải pháp: Tổ chức các hội nghị đối thoại giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp và hợp tác xã nhằm tiếp thu ý kiến, kiến nghị liên quan đến cơ chế, chính sách và môi trường đầu tư kinh doanh. Tăng cường tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân thông qua các kênh trực tiếp và trực tuyến; kịp thời tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

b) Cơ quan thực hiện:

Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

Cơ quan phối hợp: Phòng Kinh tế xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, các tổ chức chính trị - xã hội và các thôn.

c) Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên; tổ chức đối thoại với người dân, doanh nghiệp ít nhất 01 lần/năm hoặc khi cần thiết.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, các thôn căn cứ Chương trình hành động này tổ chức triển khai thực hiện; Tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ được giao; ưu tiên bố trí đầy đủ nguồn lực về tài chính, nhân lực để bảo đảm thực hiện đúng tiến độ, chất lượng các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, định kỳ 6 tháng và hằng năm (trước ngày 10 của tháng báo cáo), báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (qua Phòng Kinh tế xã).

2. Phòng Kinh tế có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình hành động; tổng hợp báo cáo UBND xã theo quy định.

3. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị mình.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội chủ động phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia thực hiện, giám sát và phản biện xã hội, tạo sự đồng thuận xã hội trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh bằng văn bản gửi về Phòng Kinh tế xã để tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Đảng ủy UBND xã (b/c);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội (ph/h);
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Đức Biều